TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/QĐ-TA	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Văn Quang Bảo.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Linh.

Ngày 28 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc (bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Cơ sở cai nghiện ma túy số D - Thành phố Hồ Chí Minh), theo Quyết định mở phiên họp số 135/QĐ-TA ngày 24 tháng 8 năm 2026, đối với:

Người bị đề nghị: Lê H1, sinh ngày 15/6/1997; giới tính: Nam; số định danh cá nhân: 096097000994 do Cục C cấp ngày 18/12/2025; nơi cư trú: Khóm T, phường H, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Lê Hoàng T (đã chết) và bà Đặng Thanh H, sinh năm 1973.

Lê Hoàng có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Ông Nguyễn Minh T1, cấp bậc: Thượng tá; chức vụ: Trưởng Công an phường T, thành phố Hồ Chí Minh;

Người được uỷ quyền: Ông Đặng Thanh N, cấp bậc: Đại úy; đơn vị công tác: Công an phường T, thành phố Hồ Chí Minh (văn bản uỷ quyền số 1080/GUQ-CAP ngày 27/8/2026).

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Hồ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Biện pháp được đề nghị áp dụng: Biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc

đối với người bị đề nghị Lê H1 do Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh lập và tại phiên họp thể hiện:

Lê Hoàng bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017. Lần gần nhất H1 sử dụng ma túy là ngày 09/8/2026, loại ma túy sử dụng là H2 và hình thức sử dụng là hút. Ngày 16/8/2026, Công an phường T phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lê H1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn phường T, Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị Trạm Y tế phường T xác định tình trạng nghiện ma túy của Lê H1. Kết quả xét nghiệm: Lê H1 có nghiện ma túy loại Heroin theo phiếu kết quả ngày 16/8/2026 của Trạm Y tế phường T.

Do Lê H1 không đăng ký cai nghiện ma túy nên ngày 16/8/2026, Trưởng Công an phường T ban hành Thông báo số 20/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê H1; ngày 16/8/2026 Trưởng Công an phường T ban hành Quyết định số 20/QĐ-CAP về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê H1 và giao đối tượng cho Cơ sở cai nghiện ma tuý số 4 - Thành phố Hồ Chí Minh quản lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Ngày 17/8/2026, Trưởng Công an phường T ban hành văn bản Đề nghị số 20/ĐN-CAP, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê H1.

Tại phiên họp:

Đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Đối tượng Lê H1 bắt đầu nghiện ma tuý từ khoảng năm 2017. Lần gần nhất H1 sử dụng ma túy là ngày 09/8/2026, loại ma túy sử dụng là H2 và hình thức sử dụng là hút. Ngày 16/8/2026, Công an phường T phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lê H1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do H1 có nghiện ma túy nhưng không tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nên Công an phường T lập hồ sơ đưa H1 đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Để góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, phòng chống tác hại ma túy và đây là lần đầu đưa H1 đi cai nghiện ma túy nên đề nghị Tòa án đưa H1 đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành Phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về tính hợp pháp của các hành vi quyết định Tòa án, cơ quan, tổ chức, các nhân:

- Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họpThẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân (được sửa đổi, bổ sung năm 2025, năm 2026);

- Người đề nghị đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

- Căn cứ Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 29, Điều 31, Điều 35 và Điều 37 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025; Điều 98, Điều 99, Điều 101 và Điều 102 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP; Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân (được sửa đổi, bổ sung năm 2025, năm 2026). Hồ sơ đã được Công an phường T lập đầy đủ theo quy định tại Điều 100, Điều 101 và Điều 102 Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy. Do đó, đủ căn cứ để chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an phường T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê H1 với thời hạn 24 tháng.

Người bị đề nghị Lê H1 phát biểu ý kiến: Thống nhất lời đề nghị của người đề nghị và không có ý kiến tranh luận.

XÉT THẤY:

Lê H1 được xác định là nghiện ma túy nhưng lại không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện và từ chối đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện. Do đó, Công an phường T lập biên bản vi phạm là đúng quy định.

Hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Trưởng Công an phường T lập là phù hợp quy định tại các Điều 58, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2025); các Điều 29, Điều 30 và Điều 35 của Luật Phòng, chống ma tuý năm 2025; các Điều 100, Điều 101 và Điều 102 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy.

Lê H1 bị phát hiện sử dụng ma túy ngày 16/8/2026 và sau đó bị Công an phường T lập biên bản vi phạm, do đó tính đến ngày Toà án mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc là còn trong thời hiệu theo quy định tại khoản 4 Điều 35 của Luật Phòng, chống ma tuý năm 2025.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lê H1 gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến tội phạm và làm ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, cần thiết đưa H1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để tạo điều kiện cho H1 cai nghiện, lao động và học tập một thời gian, để sau khi cai nghiện H1 được hòa nhập cộng đồng, làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025).

Từ những phân tích trên, xét thấy ý kiến của người đề nghị và đại diện Viện Kiểm sát về việc đưa người bị đề nghị đi cai nghiện bắt buộc có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lê H1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày người bị đề nghị Lê H1 bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc (ngày 16/8/2026).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được công bố.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trưởng Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ sở cai nghiện ma tuý số 4 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Thới Hòa;
- Trưởng Công an phường Thới Hòa;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Quang Bảo